BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1445/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thừa nhận phòng thử nghiệm:

KCTL Inc. – KR0040

Địa chỉ: 65, Sinwon-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea

(đã được Cơ quan nghiên cứu về Vô tuyến quốc gia (RRA) chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 25/7/2016 và thay thế cho Quyết định số 1089/QĐ-BTTTT ngày 04/8/2014.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Xuân Công

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Minh Hồng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để th);
- Lưu: VT, KHCN.

PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(Kèm theo Quyết định số 1445 /QĐ-BTTTT ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về phòng thử nghiệm:

Tên phòng thử nghiệm: KCTL Inc– KR0040
Địa chỉ: 65, Sinwon-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Korea
Người liên lạc: KIM MIN HEE
Điện thoại: +82-31-336-9919
Email: kmh@emc2000.co.kr

2. Phạm vi được thừa nhận

TT	Tên sản phẩm	Quy định kỹ thuật
1.	**Thiết bị đầu cuối**	
1.1	Thiết bị đầu cuối kết nối mạng viễn thông công cộng qua giao diện tương tự hai dây	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006) TCVN 7317:2003 (CISPR 24:1997)
1.2	Máy điện thoại không dây (loại kéo dài thuê bao)	QCVN 18:2014/BTTTT TCVN 7317:2003 (CISPR 24:1997)
1.3	Thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng ISDN sử dụng tốc độ truy nhập cơ bản (BRA)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006) TCVN 7317:2003 (CISPR 24:1997)
2.	**Thiết bị vô tuyến**	
2.1	Thiết bị vô tuyến hoạt động trong băng tần 2,4 GHz sử dụng kỹ thuật trải phổ	QCVN 54:2011/BTTTT
2.2	Thiết bị vô tuyến trong dải tần từ 9 kHz đến 25 MHz	QCVN 18:2014/BTTTT
3.	**Thiết bị công nghệ thông tin**	
3.1	Máy tính cá nhân để bàn, máy chủ (desktop, server)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.2	Máy tính xách tay (laptop and portable computer)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.3	Thiết bị trợ giúp cá nhân (PDA)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.4	Thiết bị định tuyến (router)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.5	Thiết bị tập trung (hub)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.6	Thiết bị chuyển mạch (switch)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.7	Thiết bị cổng (gateway)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.8	Thiết bị cầu (bridge)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)
3.9	Thiết bị tường lửa (firewall)	TCVN 7189:2009 (CISPR 22:2006)